TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: /2019/HSST
Ngày: 25/9/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN TỈNH HÀ T
Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: ***Bà Trần Thị Minh T***
- *Các Hội thẩm nhân dân*: ***Bà Nguyễn Thị V – Ông Hoàng Minh Th***
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên Toà: Ông Lê Hồng Kh* – cán bộ TAND huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.
- *Đại diện VKSND huyện Cẩm X, tỉnh Hà T tham gia phiên Toà*: ***Bà Nguyễn Thị L,*** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/HSST ngày 14/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019 ngày 11/9/2019 đối với:

Bị cáo Mai Xuân H; tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/03/1992; Nơi sinh: Quảng T; Quảng Tr; Quảng B; HKTT: Thôn Hà Tiến, xã Quảng T, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Mai Văn Ph, sinh năm 1969; Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không; Bị khởi tố bị cáo ngày 04/05/2019; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/05/2019, có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Phan Văn Th, sinh ngày 15/5/1988, Hiện nay Đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà T, nghề nghiệp: làm ruộng, có mặt.

2. Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1993, trú tại Thôn Thanh M xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, nghề nghiệp: Làm ruộng, có mặt.

3. Trần Thị L, sinh năm 1968; Trú tại: thôn Hà T, xã Quảng T, huyện Quảng trạ, tỉnh Quảng B; nghề nghiệp: làm ruộng, có mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Trần Thị H, sinh năm 1958; Trú tại: Thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, vắng mặt.

2. Chu Thị Y, sinh năm 1981; Trú tại: thôn 4, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sang Hồng Kông để lao động, vào khoảng tháng 07/2018, Mai Xuân H tìm hiểu trên mạng xã hội rồi liên lạc với một người đàn ông tên Th người Hải Ph, sau đó H bắt xe ra Hà Nội, được thắng dẫn lên Cao Bằng gặp một người phụ nữ tên L, L đưa H sang Hồng Kông. Khoảng tháng 08/2018, Phan Văn Th được một người đàn ông tên Cháng hay Tráng (Th không nhớ rõ) quê ở Hải Phòng đưa sang Trung Quốc rồi vượt biên sang Hồng Kông để lao động. Đến khoảng tháng 10/2018, do không có giấy tờ hợp pháp nên Mai Xuân H, Phan Văn Th bị bắt đưa vào trại tị nạn, tại đây hai người gặp nhau, Mai Xuân H nói với Th có biết đường dây đưa người đi Hồng Kông với giá rẻ, khi nào về Việt Nam, Th muốn đi Hồng Kông thì liên lạc, H sẽ dẫn đi.

Khoảng tháng 11/2018, sau khi cả hai bị trục xuất về nước, Phan Văn Th liên lạc với Nguyễn Thị Hồng Ch (trú tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T đang lao động ở Trung Quốc), Ch nói muốn đi sang Hồng Kông lao động, Th rủ Ch đi cùng. Sau khi thống nhất với Ch, Phan Văn Th liên lạc với Mai Xuân H đưa Th và Nguyễn Thị Hồng Ch sang Hồng Kông. Do muốn kiếm thêm tiền, kết hợp đi sang Hồng Kông lao động nên H đồng ý. Mai Xuân H lên mạng xã hội liên lạc với Th rồi xin Th số điện thoại của L, H liên lạc trao đổi thống nhất với L dẫn qua biên giới sang Trung Quốc rồi sang Hồng Kông với chi phí 03 người tổng cộng 20.000.000đ. Mai Xuân H gọi điện bảo Phan Văn Th nộp 43.000.000đ (Th 20.000đ và Ch 23.000.000đ). Ngày 05/01/2019, Nguyễn Thị Hồng Ch nhờ chị chồng là Trần Thị H đến đưa cho Phan Văn Th 30.000.000đ (7.000.000đ Th giữ lại, khi sang Trung Quốc thì Th sẽ trả lại Ch sau).

Ngày 11/01/2019, Mai Xuân H đến nhà Phan Văn Th tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T nhận 43.000.000đ. Đến tối cùng ngày, cả hai bắt xe khách ra Hà Nội, tối ngày 12/01/2019 tiếp tục bắt xe khách lên khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng. Tại khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh, Lành dẫn H và Th về nhà nghỉ. Tại đây, Mai Xuân H đưa cho L 20.000.000đ và đổi thêm 300 nhân dân tệ để chi tiêu. Đến tối cùng ngày, Lvà một người đàn ông dùng xe máy chở Mai Xuân H, Phan Văn Th đến khu vực đồi núi rồi đi bộ lên giữa đồi giao cho một người đàn ông Trung Quốc, người này dẫn cả hai vượt biên sang Trung Quốc rồi dùng xe máy chở Mai Xuân H, Phan Văn Th về một ngôi nhà nghỉ ở đó hai ngày, đến chiều ngày thứ hai thì người này đưa Th và H lên xe khách, 1 -2 giờ sáng xe đi đến một bến xe, cả hai ở đó đợi Nguyễn Thị Hồng Ch. Sau khi gặp Ch, cả ba được người Trung Quốc chở đến khu vực biên giới giữa Hồng Kông và Trung Quốc để vượt biên trốn sang Hồng Kông nhưng do an ninh biên giới Trung Quốc

– Hồng Kông đã được thắt chặt không vượt biên được, nên cả ba quay về bến xe, Nguyễn Thị Hồng Ch bắt xe quay về chỗ làm, còn Mai Xuân H và Phan Văn Th bắt xe khách về nhà của người đàn ông Trung Quốc, đến tối thì người này chở cả hai đến khu vực biên giới, đi bộ vượt biên về Việt Nam được L đón về nhà nghỉ, chiều hôm sau Mai Xuân H và Phan Văn Th bắt xe về quê.

Sau khi trừ chi phí trong quá trình vượt biên sang Trung Quốc, khi về đến Cao Bằng, Mai Xuân H và Phan Văn Th thống nhất H sẽ trả lại cho Th 15 triệu đồng, đưa trước 10 triệu đồng tại nhà L. Trên đường về Hà T giữa Th và H xảy ra mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc nên khi về đến huyện Cẩm X, Phan Văn Th và một số đối tượng khác đã bắt giữ H, đòi trả lại tiền Th đã nộp trước đó, Công an huyện Cẩm X đã tạm giữ Phan Văn Th để điều tra làm rõ hành vi bắt giữ H trái pháp luật và chuyển tin báo cùng hồ sơ tài liệu có liên quan cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà T thụ lý điều tra hành vi tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài theo thẩm quyền.

Về dân sự: Sau khi quay trở về đến Cao Bằng Mai Xuân H đã đưa trước cho Th 10.000.000 đồng và sau khi bị Phan Văn Th bắt giữ, đòi lại tiền, bà Trần Thị L (mẹ Mai Xuân H) đã trực tiếp trả thêm cho gia đình Th số tiền là 17.000.000đ. Tổng cộng Mai Xuân H trả lại cho Thìn 27.000.000đ.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-P1 ngày 13/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà T đã truy tố Mai Xuân H về tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài" theo quy định tại khoản 1 điều 349 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X sau khi phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 điều 349, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Mai Xuân H từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài".

Bị cáo Mai Xuân H không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo là bị cáo đã biết và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố về thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại tố cáo về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, cũng như người tiến hành tố tụng của điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình thụ lý, điều tra vụ án. Hội đồng xét xử thấy hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Mai Xuân H: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo Mai Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp cáo trạng truy tố, lời khai của người liên quan, người làm chứng phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra, và cáo trạng truy tố. Từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Ngày 11/01/2019, Mai Xuân H nhận của Phan Văn Th số tiền 43.000.000đ để đưa Phan Văn Th từ Việt Nam qua Trung Quốc để trốn sang Hồng Kông và Nguyễn Thị Hồng Ch từ Trung Quốc trốn sang Hồng Kông lao động trái phép. Nhưng sau khi đến biên giới Trung Quốc – Hồng Kông, do an ninh Hồng Kông kiểm tra chặt, không vượt biên được nên H dẫn Th trở về Việt Nam còn Ch tiếp tục ở lại Trung Quốc lao động.

Hành vi của bị cáo Mai Xuân H đã phạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái" quy định tại khoản 1, Điều 349 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của Mai Xuân H là nghiêm trọng cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, nhằm ngăn chặn tình trạng đưa người trốn đi nước ngoài trái phép để ổn định tình hình tại địa phương và bảo đảm quyền lợi chính đáng cho người lao động. Xét thấy nhu cầu tìm việc làm để có thu nhập là hết sức chính đáng với người dân nhất là với đồng bào vùng nông thôn còn gặp nhiều khó khăn, do nhận thức và nhu cầu cuộc sống của xã hội hiện nay, nên tình trạng đi lao động trái phép ở những vùng nông thôn hiện nay là phổ biến, nhưng đi lao động bằng cách vượt biên trái phép là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo H là một công dân tốt từ trước tới nay chưa có tiền án tiền sự, về nhận thức hiểu biết pháp luật xã hội của bị cáo H có phần hạn chế, số tiền mà Hòa thu của Phan Xuân Th hiện nay bị cáo đã trả đủ, những người lao động được Hòa đưa đi không có ý kiến gì, chính quyền địa phương xã Quảng Tiến, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Vì vậy bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Đối với những người liên quan:

Đối với Phan Văn Th đã có hành vi qua lại biên giới Quốc gia nhưng không làm thủ tục xuất, nhập cảnh theo quy định, Cơ quan điều tra đã đề nghị Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà T xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Văn Th.

Đối với Nguyễn Thị Hồng Ch, là người Mai Xuân H, Phan Văn Th khai cùng tham gia trốn sang

Hồng Kông, hiện Ch đang ở Trung Quốc, không có mặt tại địa phương do đó không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với người phụ nữ tên Lành và người đàn ông Mai Xuân H, Phan Văn Th khai đã dẫn H, Th vượt biên trốn sang Trung Quốc và người đàn ông tên Th quê ở Hải Phòng, người đàn ông tên Cháng hay Tráng đưa H và Th vượt biên lần trước, do Mai Xuân H, Phan Văn Th không cung cấp đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có cắn cứ xác minh làm rõ.

Về dân sự: Tổng cộng Mai Xuân H đã trả lại cho Phan Văn Th số tiền là 27.000.000đ. Nay Phan Văn Th không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo Mai Xuân H phải chịu án phí HSST. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Mai Xuân H phạm tội "tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài".

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân H 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/9/2019.

Giao bị cáo Mai Xuân H cho chính quyền địa phương xã Quảng T, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 1 điều 61 luật thi Hành án hình sự: Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2006: Buộc bị cáo Mai Xuân H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà T;*
- *VKS huyện Cẩm X;*
- *THA huyện Cẩm X;*
- *Công an huyện Cẩm X;*
- *THAHS Công an H. Cẩm X:*
- *Sơ tư pháp Hà T;*
- *Bị cáo, người liên quan*
- *Cổng TTĐTTAND Tối cao;*
- *Lưu Hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Minh T